**5/ DƯ ÂM NGÀY CŨ**

* **TRƯỜNG DUY**

(Mến tặng các bạn cựu học sinh trường tiểu học Nam Thi các khóa 1957-1960)

Dạ thưa thầy! Con bỏ học vào đời

Nào phải con bỏ học để rong chơi

Sao hôm nay đứng trước ngôi trường cũ

Cứ thập thò không dám vào thầy ơi!

Sợ thầy buồn con không dám vào thăm

“HỌC BẠ ĐỜI” con toàn dưới điểm 5!

Cơm với áo là một bài toán khó

Con cặm cụi làm xót nhộng trần thân!

Cứ mỗi lần đến tháng nhận tiền lương

Sổ liên lạc mang về lòng trĩu nặng

Con cộng, con trừ quắc quay lo lắng

SỐ ĐIỂM ĐỜI còn lại những điểm không!

Con trở về thăm trường cũ giữa mùa đông

Gió mưa như ngọn roi quật rát lòng

Con thầm thủi bên ngoài trời lạnh buốt

Thèm vô cùng chút hơi ấm bên trong!

**(Thơ Hà Nguyên Dũng)**

Tôi viết lại bài thơ này để diễn đạt tâm trạng của những người vì hoàn cảnh (nghèo khổ, thời cuộc chiến tranh v.v...) học hành dang dở, phải tha phương cầu thực; nay có dịp về quê nhà thăm viếng những ngôi trường cũ, những mái trường thân yêu chúng ta đã học thời xa xưa: trường thầy Ngô Muộn dạy thời mới học vỡ lòng, tóc còn để chổm; trường trung học bán công Sào nam Duy Xuyên, và nhất là có ngôi trường chúng ta đã gắn bó suốt thời thơ ấu, với vô vàn kỷ niệm in sâu vào tâm trí không thể nào quên lãng: *đó là trư*ờ*ng ti*ể*u h*ọ*c Nam Thi*.

Thời gian như nước chảy xuôi dòng, thấm thoát đã hơn 60 năm, hơn 60 năm với biết bao biến cố lịch sử, bể dâu thời cuộc …

Ký ức thời xa xưa từ từ hiện về trong trí nhớ tôi như cuốn phim thời sự quay chậm:

- Năm 1952 tôi mới bảy tuổi, thời bấy giờ xóm Đò Gặp nơi tôi sinh ra phải hứng chịu bom đạn của giặc Pháp khốc liệt, giặc Pháp xây lô cốt ngay bến Đò Gặp gần bờ đê, để từ đó chúng tỏa ra càn quét bắn giết những dân lành chúng nghi là Việt Minh. Tôi làm sao quên được buổi tối hôm đó, mẹ con tôi nằm dưới hầm trú ẩn bom đạn, hầm ở ngoài vườn gần bụi tre già; mấy thằng Tây dẫn đám lính ngụy đi càn quét gần nhà tôi, chúng bị dân quân du kích mai phục, thời đó bộ đội ta vũ khí thô sơ, vài ba cây súng và lựu đạn tự tạo, dao găm mã tấu, dân quân phục ở hàng rào chè tàu, chờ giặc đi qua là nhảy ra dùng dao lỡ (dao xắt chuối) cán dài chém, làm bị thương mấy tên; chúng điên cuồng bắn giết, mocches từ đồn Hòn Bằng bắn qua ầm ầm; hồi sau chúng đốt cháy cả ngôi nhà tranh của tôi khói lửa đỏ rực góc trời, mấy mẹ con tôi nằm run rẫy dưới hầm trú ẩn; hồi lâu im tiếng súng mẹ con tôi bò ra khỏi hầm chạy vô thì ngôi nhà đã thành tro bụi!

- Tôi nhớ mãi bài thơ thời Pháp, hồi nhỏ tôi đã thuộc:

Thực dân Pháp ai ơi đà quá tệ

Khiến cho người dáo để cảnh bi thương

Rồi một hôm tôi ngồi học trong trường

Nghe Tây xuống vội vàng ôm vở chạy

Khi trở về thấy nhà nghi ngút cháy

Hỏi cha tôi chúng đã bắt về đồn

Còn mẹ tôi tìm kiếm khắp xóm thôn

Không tăm dạng tôi khóc đà khản cổ

Rồi sau đó nhờ một người tìm hộ

Gặp mẹ tôi giữa đám cỏ vệ đường

Máu tuôn đầy mẹ ráng nói cùng con:

Con hãy ráng đi tìm cha con nhé

Con thương mẹ và nhớ ai giết mẹ

Ôi tương lai mẹ hy vọng nơi con! …

Bài thơ ấy tôi không nhớ tên tác giả, giờ đọc lại còn nghe lòng se thắt và sôi sục lòng căm phẫn.

Thời buổi chiến tranh ly loạn, bom rơi, đạn lạc khắp nơi, cứ dắt nhau chạy giặc triền miên trường lớp đâu mà học hành!. Bà con trong thôn xóm đa số học lớp bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ, thời kỳ này tôi được học ở trường Ngô Muộn.

Năm 1955-1956 có ngôi trường mới xây tại ngã tư xóm Đò Gặp trước nhà ông Hiệp thợ mộc, trường tồn tại thời gian ngắn rồi bị sạt lỡ do mùa lũ lụt ngay con nước chảy xiết nên bị sụp đổ.

Năm 1957 ngôi trường tiểu học đầu tiên xã Duy Trinh mới được xây dựng trên nền đất gần miễu xóm, đó là trường tiểu học Nam Thi nơi những người cùng lứa tuổi tôi học ở trường nầy. Ngôi trường tọa lạc trên khu đất vuông vức rộng rãi, sân trường trồng nhiều cây phượng vĩ, mỗi độ hè về hoa phượng nở đỏ thắm cả sân trường, kế bên sân trường là nhà ông Dần, một nông phu cần cù lao động.

Tôi làm sao quên được thầy hiệu trưởng Thân Đức Duyệt, thầy chạy chiếc xe lambretta đến trường, nhiều đứa nhỏ chạy sau xe … hít mùi khói xe và nói: thơm quá bay ơi!. Tôi nhớ thầy Đoàn Sùng giảng rất dể hiểu, thầy rất hiền lành không bao giờ đánh phạt học trò, lần nào có trò hư thầy chỉ nắm chút tóc và giựt nhè nhẹ … Thầy Thân Đức Duyệt mấy năm thập niên 80, thầy vô Sài Gòn làm thư ký hợp tác xã dệt và thầy đã mất!. Thầy Đoàn Sùng sau 1975 thầy vô Sài Gòn, nhà thầy ở khu Lử Gia quận 11, thầy bị tai nạn xe và mất năm đó!.

Các bạn học ở trường Nam Thi kể ra nhiều lắm, tôi chỉ nhớ những bạn học cùng lớp ngồi gần bàn như: Võ Thiện Lộc, Đinh Năm, Đoàn Công Nghệ, Nguyễn Thị Huê, Lê Kim Đính, Lê Đồng Nguyên, Võ Sum… Tôi làm sao quên được có những lần vì không thuộc bài thầy kêu lên lòng bồn chồn lo lắng, có những bài tập làm văn của tôi thầy khen hay đọc cho cả lớp nghe. Mùa lũ lụt nước ngập mênh mông, bọn tôi phải lội nước đến trường, ngang qua nhà bà Muộn mù nước ngập đến bụng, bọn con trai chúng tôi phải cởi quần quấn lên cổ ở truồng mà đi!, bọn tôi lội nước lụt đi về; Thời bấy giờ mùa lũ ở quê tôi dế nhiều vô kể, dế nổi lên bu đầy trên cây keo, cây sắn, bọn tôi tha hồ bắt dế xào măng. Mùa hè là vui nhất, cả bọn rủ nhau ra bến sông Đò gặp hụp lặn, đá bò, đá banh; Dòng sông Thu Bồn lặng lờ xuôi chảy êm đềm soi bóng lũy tre làng mát rượi. Tuổi thơ của tôi đắm mình tắm mát trong dòng sông ấy.

Tuổi thơ của tôi gắn liền với ngôi trường tiểu học Nam Thi, với những kỷ niệm buồn vui thời cắp sách đến trường, áo quần, sách vở và cả mặt mủi, tay chân đều lem luốc màu mực tím!; Ôi ký ức thời xưa dư âm ngày cũ còn sống mãi trong mỗi chúng ta: NHỮNG CỰU HỌC SINH CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM THI THÂN YÊU...

**Tháng 11/2014**